

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Kết quả review chỉ số FTSE Vietnam Q4/2024

- Chỉ số FTSE Vietnam đã công bố kết quả review Q4/2024 vào ngày 6/12/2024.
- Trong lần review này, FTSE Russell thêm vào Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel (VTP) và Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest (VPI), trong khi loại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVF) và Novaland (NVL) ra khỏi giỏ chỉ số FTSE Vietnam.
- Chúng tôi ước tính quỹ FTSE Vietnam ETF, lấy chỉ số FTSE Vietnam làm cơ sở, sẽ cần mua vào khoảng 0,5 triệu cổ phiếu VTP, 1,4 triệu cổ phiếu VPI trong khi bán ra 1,2 triệu cổ phiếu EVF và 10,2 triệu cổ phiếu NVL. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 23/12/2024.

VTP & VPI được thêm vào, trong khi EVF & NVL bị loại ra

Vốn hóa của 2 cổ phiếu (VTP và VPI) khá cao trong đợt review Q4/2024 này, nằm trong top 88% giá trị vốn hóa lũy kế của danh mục cổ phiếu được xem xét, với tỷ lệ free float và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của VTP và VPI cũng cao hơn 40% so với giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của giỏ chỉ số FTSE Vietnam ở mức 74 tỷ đồng/ngày. Mặt khác, EVF bị loại ra khỏi giỏ chỉ số do vốn hóa thị trường thấp và NVL đã bị HSX đưa vào diện cảnh báo vào ngày 24/9/2024.

HSC dự báo quỹ FTSE Vietnam ETF sẽ cần mua vào khoảng 0,5 triệu cổ phiếu VTP và 1,4 triệu cổ phiếu VPI trong khi bán ra 1,2 triệu cổ phiếu EVF và 10,2 triệu cổ phiếu NVL để tái cơ cấu danh mục. Ngoài ra, quỹ này sẽ bán ra một lượng lớn cổ phiếu HPG và mua vào mạnh cổ phiếu VIX. Ngày cuối cùng để hoàn thành tái cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024.

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share thêm vào 1 cổ phiếu, loại ra 3 cổ phiếu

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share thêm vào chỉ 1 cổ phiếu (VTP), trong khi loại ra EVF, NVL và VIB trong đợt review này. Hiện tại không có quỹ nào lấy chỉ số FTSE Vietnam All-Share làm cơ sở.

Bảng 1: Các tiêu chí của FTSE Vietnam Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (bị loại ra)
Vốn hóa	Thuộc top 88% cổ phiếu được xem xét	Ngoài top 92% cổ phiếu được xem xét
Thanh khoản	Ít nhất 40% của FTSE VN Index giá trị trung bình 3 tháng	Ít hơn 20% của FTSE VN Index giá trị trung bình 3 tháng
Tỷ lệ free-float	Ít nhất 10%	<= 5%
Room ngoại còn lại	Ít nhất 10%	<= 2%

Nguồn: Website các quỹ, HSC

Bảng 2: Kết quả review hàng quý loạt chỉ số FTSE Vietnam index – tháng 9/2024

FTSE Vietnam index		
Thêm vào		
Mã CK	Sedol	Công ty
VPI	BF2RZ53	CTCP Đầu tư Văn Phú - Invest
VTP	BG5QPH6	Viettel Post
Loại ra		
Không có cổ phiếu nào bị loại ra		
FTSE Vietnam All-Share index		
Thêm vào		
Mã CK	Sedol	Công ty
VTP	BG5QPH6	Viettel Post
Loại ra		
EVF	BF2HDM6	EVN Finance
NVL	BYZCMP7	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
VIB	BDRKDP9	NHTM Quốc tế Việt Nam

Nguồn: Website các quỹ

Kết quả: VTP, VPI được thêm vào, trong khi EVF, NVL bị loại ra

Chỉ số FTSE Vietnam đã công bố kết quả review Q4/2024 vào ngày 6/12/2024. Quyết định thêm vào VTP và loại ra EVF sát với dự báo của HSC, nhưng chúng tôi đã không kỳ vọng VPI sẽ được thêm vào và NVL bị loại ra. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 23/12/2024.

Chỉ số FTSE Vietnam

Chỉ số FTSE Russell đã công bố kết quả review Q4/2024. Theo đó, VTP và VPI được thêm vào giỏ chỉ số FTSE Vietnam, trong khi hai cổ phiếu (EVF và NVL) bị loại ra.

Hai cổ phiếu mới, VTP và VPI đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số. Vốn hóa của VTP và VPI đạt 16.441 tỷ đồng và 18.755 tỷ đồng, với tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng lần lượt ở mức 18,3% và 23,9%. Giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trong 3 tháng của đạt lần lượt 100 tỷ đồng và 75 tỷ đồng. HSC dự báo, hai cổ phiếu này sẽ được thêm vào với tỷ trọng lần lượt là 1,0% và 1,3%.

Mặt khác, EVF bị loại ra khỏi giỏ chỉ số do có tỷ trọng vốn hóa thị trường thấp. Vốn hóa thị trường của EVF ở mức khoảng 0,2% trong quỹ và không đáp ứng đủ tiêu chí của chỉ số FTSE Vietnam. Trong khi đó, NVL bị loại ra khỏi giỏ chỉ số FTSE Vietnam vì cổ phiếu bị HSX đưa vào diện cảnh báo. Cổ phiếu NVL đang chiếm tỷ trọng khoảng 1,6% trong giỏ chỉ số.

Như vậy, sau đợt review này, tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số FTSE Vietnam không đổi. Năm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất là Hòa Phát (HPG), Vietcombank (VCB), Vinhomes (VHM), Masan (MSN) và VinGroup (VIC).

Quỹ FTSE Vietnam ETF lấy chỉ số FTSE Vietnam làm cơ sở và hiện có tổng tài sản quản lý là 262 triệu USD, giảm 25,5% so với đầu năm, với tổng số chứng chỉ quỹ là 10,3 triệu chứng chỉ. Quỹ này cần mua vào tổng cộng khoảng 0,5 triệu cổ phiếu VTP và 1,4 triệu cổ phiếu VPI để tái cơ cấu danh mục. Tỷ trọng hiện tại của EVF và NVL trong chỉ số FTSE Vietnam đạt lần lượt khoảng 0,2% và 1,5%. Do đó, chúng tôi dự báo quỹ FTSE Vietnam ETF cần phải bán ra khoảng 1,2 triệu cổ phiếu EVF và 10,2 triệu cổ phiếu NVL để tái cơ cấu danh mục.

Chúng tôi dự báo quỹ ETF này sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu VIX Securities - VIX (7,8 triệu cổ phiếu) và Vietcap Securities - VCI (1,8 triệu cổ phiếu). Đồng thời, quỹ này có thể bán một lượng lớn cổ phiếu HPG (1,6 triệu cổ phiếu), VNM (1,6 triệu cổ phiếu) và VND (1,0 triệu cổ phiếu).

Quỹ FTSE ETF sẽ thực hiện tái cấu trúc danh mục vào ngày 20/12/2024 và ngày chính thức có hiệu lực từ ngày 23/12/2024.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 3/2025.

Quỹ ETF này bị rút vốn với giá trị khoảng 68,4 triệu USD từ đầu năm đến nay. Tổng số chứng chỉ quỹ bị rút khỏi quỹ là 2,5 triệu cổ phiếu (từ 12,8 triệu cổ phiếu xuống còn 10,4 triệu cổ phiếu). Chứng chỉ quỹ này đang giao dịch với mức chiết khấu 0,5% nên chúng tôi cho rằng khả năng thu hút vốn của quỹ sẽ hạn chế trong thời gian tới.

Chỉ số FTSE Vietnam All-share

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share không thêm vào hoặc loại ra cổ phiếu nào trong đợt review này.

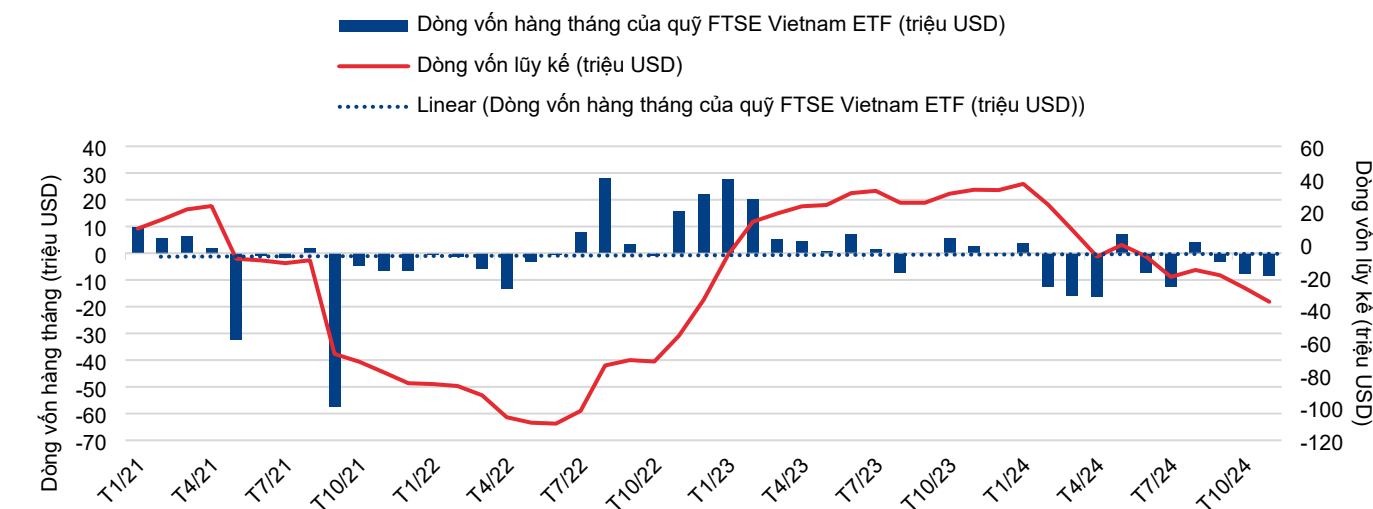
Chỉ số FTSE Vietnam được dựa trên các thành phần của chỉ số FTSE Vietnam All-Share. Hiện tại không có quỹ nào lấy chỉ số FTSE Vietnam All-Share làm cơ sở.

Bảng 3: Ước tính tỷ trọng mới & dự báo số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của FTSE Vietnam Index/FTSE Vietnam ETF

Thêm vào VTP, VPI, loại ra EVF, NVL

STT	Mã CK	Giá	Vốn hóa (tỷ đồng)	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- cổ phiếu
1	VIX	10,200	14,877	1.11%	2.33%	7,813,366
2	VCI	34,800	24,990	2.20%	3.17%	1,824,823
3	VPI	58,600	18,755	0.00%	1.31%	1,470,776
4	VRE	17,700	40,220	2.60%	2.93%	1,208,998
5	MSN	73,400	105,575	7.71%	8.56%	754,413
6	VCB	94,200	526,492	8.76%	9.58%	569,942
7	VTP	135,000	16,441	0.00%	1.06%	514,666
8	SHB	10,350	37,906	1.86%	1.88%	158,113
9	VIC	41,850	160,020	8.40%	8.49%	138,980
10	EIB	18,600	34,647	1.70%	1.72%	74,326
11	POW	12,450	29,156	0.95%	0.97%	67,597
12	TCH	15,800	10,558	0.88%	0.89%	49,042
13	DIG	20,850	12,715	1.02%	1.03%	43,003
14	DGC	115,200	43,750	3.50%	3.55%	26,780
15	VJC	102,800	55,678	2.73%	2.76%	23,382
16	VCG	17,850	10,685	0.74%	0.74%	1,558
17	PDR	22,000	19,209	1.57%	1.52%	(143,016)
18	KDH	33,800	34,177	2.42%	2.34%	(171,563)
19	SSI	26,350	51,695	6.59%	6.52%	(171,831)
20	FRT	181,500	24,728	1.98%	1.49%	(176,742)
21	VND	13,550	20,627	2.40%	2.35%	(221,571)
22	VHM	41,500	170,458	8.86%	8.64%	(341,050)
23	DXG	17,700	12,756	1.04%	0.95%	(349,024)
24	KBC	28,700	22,030	1.76%	1.57%	(442,058)
25	HSG	18,650	11,581	0.92%	0.77%	(539,817)
26	DPM	36,500	14,284	1.14%	0.84%	(551,452)
27	PVD	24,000	13,341	1.07%	0.84%	(622,710)
28	FTS	43,700	13,369	1.23%	0.76%	(704,492)
29	GEX	19,050	16,372	1.32%	1.05%	(930,155)
	EVF	10,450	7,948	0.19%	0.00%	(1,223,034)
30	VNM	64,100	133,966	7.57%	5.98%	(1,622,625)
31	HPG	27,600	176,537	14.12%	13.43%	(1,633,709)
	NVL	10,650	20,769	1.66%	0.00%	(10,243,576)
Tổng cộng			1,906,312	100%	100%	

Nguồn: Bloomberg, HSC estimates

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ FTSE Vietnam ETF (triệu USD)

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Thông tin của quỹ FTSE Vietnam ETF

	31-12-23	Hiện tại	Điều chỉnh
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12,880,000	10,365,540	(2,514,460)
NAV (USD)	27.4	25.3	-7.4%
Tổng tài sản (triệu USD)	352.5	262.8	-25.5%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 6: Các mốc thời gian review FTSE Vietnam Index

	Kỳ review	Ngày công bố (sau khi thị trường đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày có hiệu lực (tính từ giờ mở cửa)
FTSE Vietnam Index Series	Q4/2024	6-12-24	20-12-24	24-12-24
	Q1/2025	7-3-25	21-3-25	25-3-25

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 7: Chênh lệch NAV và giá CCQ FTSE Vietnam ETF (%) & dòng vốn hàng ngày (triệu USD)

Ngày	NAV (USD)	Giá gần nhất (USD)	Chênh lệch RNAV và giá CCQ (%)	Dòng vốn (triệu USD)
27-11-24	24.9	24.6	-1.2%	-
28-11-24	24.9	24.8	-0.3%	-
29-11-24	25.0	24.9	-0.1%	-
2-12-24	24.9	24.9	-0.3%	-
3-12-24	24.8	24.7	-0.4%	-
4-12-24	24.6	24.4	-0.5%	-
5-12-24	25.3	25.3	-0.2%	-

Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn